

Bản án số: 04/2021/HS-ST

Ngày 25 - 5 -2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH VINH, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Cường

Bà Hà Thị Phương Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Đàm Văn C, sinh năm 1967 tại TN.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Ba C, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Chiều C (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Văn T, sinh năm 1969 tại CB.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Hòn L, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Th (đã chết) và bà Sái Thị M; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/01/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 22/12/2020, Hoàng Văn T và Đàm Văn C (đều là đối

tượng nghiện ma túy) gặp nhau tại khu vực bãi gổ thuộc thôn C, xã K, huyện K để cùng nhau bàn bạc việc mua ma túy sử dụng chung. Do C không có tiền nên T đã đưa 500.000 đồng để C đi mua ma túy. Sau đó, T về nhà còn C điều khiển xe mô tô xuống khu vực lầu 7, thành phố N gặp một người đàn ông (chưa rõ lai lịch) mua ma túy với số tiền 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, C đem dầu vào trong bao thuốc lá hiệu Jet, để vào túi quần bên phải rồi trở về huyện K.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, C về đến đoạn đường thuộc tổ 8, thôn S, xã K, huyện K thì bị tổ công tác của Công an huyện Khánh Vĩnh phát hiện có biểu hiện nghi vấn, yêu cầu dừng phương tiện để kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an huyện Khánh Vĩnh phát hiện trong túi quần của C có 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet, bên trong chứa 12 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu có kích thước (1,5x0,50) cm nghi bên trong có chứa ma túy. Tổ công tác tiến hành thu tang vật, niêm phong gửi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 34/GĐTP/2021 ngày 31/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

“Chất bột nén màu trắng trong 12 đoạn ống hút nhựa gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5497g (không phẩy năm bốn chín bảy) gam, là (loại) Heroine.

Qua đấu tranh, Đàm Văn C và Hoàng Văn T đã khai nhận việc T đưa cho C 500.000 đồng để đi mua ma túy về cùng sử dụng.

Trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh thu giữ được:

- 0,5497g (không phẩy năm bốn chín bảy gam), là (loại) Heroine: Sau khi giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa không hoàn lại mẫu vật;

- 01 xe mô tô màu đỏ không có biển kiểm soát: Do chưa xác định được nguồn gốc và chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKSKV ngày 05/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố các bị cáo Đàm Văn C, Hoàng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Đàm Văn C, Hoàng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo C mức án tù 16 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/01/2021; xử phạt bị cáo T mức án tù 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về vật chứng: 0,5497g (không phẩy năm bốn chín bảy gam), là (loại) Heroine: Sau khi giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa

không hoàn lại mẫu vật nên không xem xét

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về án phí: Bị cáo Đàm Văn C, Hoàng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Đàm Văn C, Hoàng Văn T khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố và bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh nên không có ý kiến tranh luận gì thêm và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo Đàm Văn C, Hoàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, vật chứng thu giữ, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Đàm Văn C, Hoàng Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, phần tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất gây nghiện, đồng thời gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác nhưng với mục đích thỏa mãn cơn nghiện các bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Bị cáo C là người có đầy đủ năng lực hành vi nhưng khi được bị cáo T đưa tiền để đi mua ma túy về sử dụng không những không ngăn cản mà ngay lập tức tiếp thu ý chí và trực tiếp thực hiện việc đi mua ma túy. Mặt khác, sau khi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị phát hiện xử lý, bị cáo còn bỏ trốn khỏi địa phương, cơ quan điều tra tiến hành ra quyết định truy nã dẫn tới kéo dài thời hạn điều tra vụ án. Đối với bị cáo T, bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ ma túy để sử dụng là hành vi bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố tính thực hiện. Là người chủ động đưa tiền để bị cáo C đi mua ma túy về sử dụng chung. Vì vậy, T

được xác định là đồng phạm với bị cáo C thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, có phần hạn chế nhận thức pháp luật. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ khi xem xét hình phạt theo quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, trong đó bị cáo C hiện bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án:

- 0,5497g (không phải năm bốn chín bảy gam), là (loại) Heroine: Sau khi giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa không hoàn lại mẫu vật nên HĐXX không xem xét.

- 01 xe mô tô màu đỏ không có biển kiểm soát: Do chưa xác định được nguồn gốc và chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Các bị cáo Đàm Văn C, Hoàng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo Đàm Văn C, Hoàng Văn T.

Xử phạt bị cáo Đàm Văn C 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/01/2021.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Về án phí: Buộc bị cáo Đàm Văn C, Hoàng Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo Đàm Văn C, Hoàng Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Khánh Vĩnh;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Cơ quan
Thi hành án hình sự Công an
huyện Khánh Vĩnh;
- Chi cục THADS huyện Khánh Vĩnh;
- Sở Tư pháp Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Thu Hiền